

Bài 16

QUYỀN TỰ DO TÍN NGƯỠNG VÀ TÔN GIÁO

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Giúp HS hiểu được tôn giáo là gì, tín ngưỡng là gì, thế nào là mê tín và tác hại của mê tín ; thế nào là quyền tự do tín ngưỡng và tôn giáo ; thế nào là vi phạm quyền tự do tín ngưỡng, tự do tôn giáo.

2. Hình thành ở HS ý thức tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, quyền tự do tôn giáo ; ý thức tôn trọng những nơi thờ tự, những phong tục, tập quán, lễ nghi của các tín ngưỡng, tôn giáo ; ý thức cảnh giác đối với các hiện tượng mê tín dị đoan.

3. Giúp HS biết phân biệt tín ngưỡng, tôn giáo và mê tín dị đoan ; tôn trọng tự do tín ngưỡng của người khác, đấu tranh chống các hiện tượng mê tín dị đoan, hiện tượng vi phạm quyền tự do tín ngưỡng, tự do tôn giáo của công dân ; tố cáo kịp thời những kẻ lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để làm trái pháp luật và chính sách của Nhà nước.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

– Trong bài này, GV cần giúp cho HS phân biệt được giữa tín ngưỡng với tôn giáo ; giữa tôn giáo, tín ngưỡng và mê tín dị đoan. Đặc biệt, cần giúp HS hiểu tác hại của mê tín dị đoan. Muốn vậy, GV cần đưa ra những ví dụ thực tế khi giảng giải từng khái niệm : tôn giáo, tín ngưỡng, mê tín.

– Khi giảng bài này GV cần nắm vững nội dung Điều 129 Bộ luật Hình sự của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1999 và Điều 70 Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 để phân biệt thế nào là quyền tự do tín ngưỡng, tự do tôn giáo và thế nào là vi phạm quyền tự do tín ngưỡng và tôn giáo.

– Lưu ý đối với những vùng có tôn giáo lớn, tôn giáo toàn tông thì GV cần thận trọng hơn khi nói đến những phong tục tập quán còn mang nặng tính chất tôn giáo. Cần có sự phân biệt rõ giữa lễ nghi tôn giáo với lợi dụng tự do tín ngưỡng để hành nghề mê tín dị đoan, làm trái chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Về phương pháp

– Có thể sử dụng nhiều phương pháp khác nhau để thực hiện nội dung bài học này. Nhưng phương pháp chính để thực hiện nội dung bài học này là kết hợp giữa phương pháp nêu vấn đề (nêu câu hỏi) với thảo luận (có thể thảo luận theo nhóm).

– Trước hết, GV cần dẫn dắt HS tìm hiểu các khái niệm : tín ngưỡng, tôn giáo, mê tín và tác hại của mê tín.

– Trên cơ sở nắm được các khái niệm trên đây, GV dẫn dắt HS tìm hiểu tiếp nội dung quyền tự do tín ngưỡng, tự do tôn giáo và thế nào là vi phạm quyền tự do tín ngưỡng và tôn giáo.

– Khi hướng dẫn HS tìm hiểu những nội dung trên đây, ngoài những thông tin có trong SGK, GV cần phải đưa thêm những ví dụ (những ví dụ này GV phải chuẩn bị trước ở nhà) cụ thể, gần gũi với HS (cũng có thể GV yêu cầu và giúp đỡ HS tự tìm ra ví dụ, đưa ra những tình huống mà các em đã gặp trong cuộc sống có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo, tự do tín ngưỡng và tôn giáo, đặc biệt là những ví dụ thể hiện rõ tác hại của mê tín), từ đó hướng dẫn, giúp đỡ HS trao đổi, thảo luận, sau đó GV tổng kết rút ra kết luận theo nội dung bài học.

3. Tài liệu và phương tiện

– SGK, SGV.

– Tranh minh hoạ do Công ti Thiết bị trường học sản xuất.

– Điều 70 Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, năm 1992.

– Điều 129 Bộ luật Hình sự của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1999.

– Ngoài những thông tin có trong SGK, GV cần chuẩn bị thêm một số thông tin hay tình huống về tín ngưỡng, tôn giáo, về hiện tượng mê tín dị đoan.

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Tiết 1

Hoạt động 1 : *Giới thiệu bài học.*

– GV có thể đưa ra một câu chuyện ngắn (hoặc một tình huống đã xảy ra trong thực tế ở địa phương) có liên quan đến tự do tín ngưỡng, tự do tôn giáo, hoặc một hiện tượng mê tín nào đó để giới thiệu bài học.

– Hoặc GV có thể nêu ra vấn đề sau đây :

+ Tại sao ở nước ta cũng như ở nhiều nước trên thế giới lại có hiện tượng có người thì theo tôn giáo này, có người thì theo tôn giáo khác, có người không theo một tôn giáo nào ?

+ Ở gia đình em có bàn thờ tổ tiên không ? Bố mẹ em có thường xuyên thắp hương thờ cúng tổ tiên không ? Thờ cúng tổ tiên, theo em đó là hiện tượng tôn giáo hay hiện tượng tín ngưỡng ? Bài học hôm nay sẽ giúp các em tìm hiểu và trả lời những vấn đề trên đây.

Hoạt động 2 : *Tìm hiểu khái niệm tín ngưỡng, tôn giáo, mê tín.*

– Cho HS đọc thông tin đầu tiên trong SGK. Sau đó, GV hướng dẫn HS thảo luận và trả lời theo câu hỏi sau : Em hãy kể tên một số tôn giáo chính ở nước ta. Ở vùng quê em có những tôn giáo nào ?

– GV nêu ra một số thông tin cụ thể về tôn giáo, về hiện tượng tín ngưỡng (ví dụ như thờ cúng tổ tiên...) với mục đích giúp các em tìm hiểu để đi đến trả lời được những câu hỏi dưới đây :

+ Thờ cúng tổ tiên là hiện tượng tôn giáo hay tín ngưỡng ?

+ Tôn giáo và tín ngưỡng giống nhau và khác nhau như thế nào ?

– GV kết luận theo nội dung a, b trong phần nội dung bài học.

– GV đưa ra một ví dụ về hiện tượng mê tín dị đoan đã xảy ra trong thực tế, ví dụ như những hiện tượng chữa bệnh bằng đồng cốt, bói toán, uống "nước thánh" của bà đồng v.v... đã gây ra những thiệt hại về tiền của và đôi khi còn dẫn đến chết người. Sau đó, HS thảo luận theo những câu hỏi :

+ Mê tín dị đoan là gì ? Tại sao phải chống mê tín dị đoan ?

+ Em hãy nêu ví dụ về hiện tượng mê tín dị đoan và tác hại của nó mà em biết.

+ Tôn giáo, tín ngưỡng khác với mê tín dị đoan ở chỗ nào ?

– Sau đó GV kết luận theo mục e trong phần nội dung bài học.

Hoạt động 3 : *Tổng kết tiết 1.*

– GV tổng kết những nội dung chính của bài học trong tiết 1.

– Hướng dẫn HS làm bài tập ở nhà (nếu có).

– Hướng dẫn HS chuẩn bị bài cho tiết sau.

Tiết 2

Hoạt động 1 : *Tìm hiểu quyền tự do tín ngưỡng và tôn giáo.*

– Cho HS đọc và tìm hiểu những thông tin trong SGK về chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước ta đối với tôn giáo, sau đó GV hướng dẫn HS thảo luận theo các câu hỏi sau :

- + Thế nào là quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo ?
- + Đảng và Nhà nước ta đã có những chủ trương và quy định như thế nào về quyền tự do tín ngưỡng và tôn giáo ?
- + Những hành vi như thế nào là thể hiện sự tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo ?
- + Như thế nào là vi phạm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo ?
- Sau đó GV kết luận theo những nội dung c, d, đ trong phần nội dung bài học.

Hoạt động 2 : *Kết luận, rút ra bài học.*

GV hướng dẫn HS hệ thống hoá và ghi nhớ những nội dung chính của bài học theo thứ tự những vấn đề như đã nêu trong phần nội dung bài học.

Hoạt động 3 : *Luyện tập, củng cố, hướng dẫn học tập.*

- Hướng dẫn HS luyện tập, củng cố bài học thông qua việc giải các bài tập tại lớp.
- Hướng dẫn HS làm bài tập ở nhà (nếu có).
- Hướng dẫn HS chuẩn bị bài học kì sau.

Lưu ý : Tuỳ điều kiện thời gian, GV có thể đưa ra một số ví dụ về vi phạm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, hiện tượng mê tín dị đoan gây ảnh hưởng, có hại cho đời sống con người để HS phân tích, làm tại lớp hoặc ở nhà. Chú ý yêu cầu HS tìm hiểu rõ tác hại của mê tín dị đoan, những hiện tượng cụ thể như thế nào là vi phạm quyền tự do tín ngưỡng và tôn giáo.

IV – TƯ LIỆU THAM KHẢO

1. Hiến pháp năm 1992

Điều 70

Công dân có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Các tôn giáo đều bình đẳng trước pháp luật.

Những nơi thờ tự của các tín ngưỡng, tôn giáo được pháp luật bảo hộ. Không ai được xâm phạm tự do tín ngưỡng, tôn giáo hoặc lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để làm trái pháp luật và chính sách của Nhà nước.

2. Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009)

Điều 129 (trích)

"Người nào có hành vi cản trở công dân thực hiện quyền hội họp, [...] quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào đã bị xử lí kỉ luật

hoặc xử phạt hành chính về hành vi này mà còn vi phạm, thì bị phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến một năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến một năm...".

3. Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá IX ngày 12-3-2003 về công tác tôn giáo

"... Tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân, đang và sẽ tồn tại cùng dân tộc trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Đồng bào các tôn giáo là bộ phận của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Thực hiện nhất quán chính sách tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, theo hoặc không theo một tôn giáo nào, quyền sinh hoạt tôn giáo bình thường theo đúng pháp luật. Các tôn giáo hoạt động trong khuôn khổ pháp luật, bình đẳng trước pháp luật.

Đảng, Nhà nước thực hiện nhất quán chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc.

Đoàn kết đồng bào theo các tôn giáo khác nhau ; đoàn kết đồng bào theo tôn giáo và đồng bào không theo tôn giáo. Giữ gìn và phát huy những giá trị tích cực của truyền thống thờ cúng tổ tiên, tôn vinh những người có công với Tổ quốc và nhân dân. Nghiêm cấm sự phân biệt đối xử với công dân vì lí do tín ngưỡng, tôn giáo. Đồng thời, nghiêm cấm lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động trái pháp luật và chính sách của Nhà nước, kích động chia rẽ nhân dân, chia rẽ các dân tộc, gây rối, xâm phạm an ninh quốc gia.

[...]

Mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh là điểm tương đồng để gắn bó đồng bào các tôn giáo với sự nghiệp chung. Mọi công dân không phân biệt tín ngưỡng, tôn giáo đều có quyền và nghĩa vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Công tác vận động quần chúng các tôn giáo phải động viên đồng bào nêu cao tinh thần yêu nước, ý thức bảo vệ độc lập và thống nhất của Tổ quốc ; thông qua việc thực hiện tốt các chính sách kinh tế – xã hội, an ninh, quốc phòng, bảo đảm lợi ích vật chất và tinh thần của nhân dân nói chung, trong đó có đồng bào tôn giáo.

[...]

Mọi tín đồ đều có quyền tự do hành đạo tại gia đình và cơ sở thờ tự hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Các *tổ chức tôn giáo* được Nhà nước thừa nhận được hoạt động theo pháp luật và được pháp luật bảo hộ, được hoạt động tôn giáo, mở trường đào tạo chức sắc, nhà tu hành, xuất bản kinh sách và giữ gìn, sửa chữa, xây dựng cơ sở thờ tự tôn giáo của mình theo đúng quy định của pháp luật.

Việc theo đạo, truyền đạo cũng như mọi hoạt động tôn giáo khác đều phải tuân thủ Hiến pháp và pháp luật ; không được lợi dụng tôn giáo tuyên truyền tà đạo, hoạt động mê tín dị đoan, không được ép buộc người dân theo đạo. Nghiêm cấm các tổ chức truyền đạo, người truyền đạo và các cách thức truyền đạo trái phép, vi phạm các quy định của Hiến pháp và pháp luật".